

- Câu 17:** Sắt (Fe) ở ô số 26 của bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học. Cấu hình electron của ion Fe^{3+} là
- A. $[\text{Ar}]4s^13d^4$. B. $[\text{Ar}]3d^5$. C. $[\text{Ar}]4s^23d^3$. D. $[\text{Ar}]3d^6$.
- Câu 18:** Kim loại phản ứng được với nước ở nhiệt độ thường là
- A. Cu. B. Ag. C. Ba. D. Fe.
- Câu 19:** Cho $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$ phản ứng với dung dịch NaOH (đun nóng), sinh ra các sản phẩm là
- A. CH_3COONa và CH_3OH . B. CH_3COONa và CH_3COOH .
C. CH_3OH và CH_3COOH . D. CH_3COOH và CH_3ONa .
- Câu 20:** Chất thuộc loại cacbohidrat là
- A. xenlulozơ. B. glixerol. C. poli(vinyl clorua). D. lipit.
- Câu 21:** Cho dãy các kim loại: Mg, Cu, Fe, Ag. Kim loại trong dãy có tính khử mạnh nhất là
- A. Cu. B. Mg. C. Fe. D. Ag.
- Câu 22:** Axit nào sau đây là axit béo?
- A. Axit fomic. B. Axit acrylic. C. Axit oleic. D. Axit axetic.
- Câu 23:** Oxit nào sau đây thuộc loại oxit bazơ?
- A. CuO. B. NO_2 . C. SO_2 . D. CO_2 .
- Câu 24:** Cho dãy các kim loại: Fe, W, Hg, Cu. Kim loại trong dãy có nhiệt độ nóng chảy thấp nhất là
- A. Fe. B. Hg. C. W. D. Cu.
- Câu 25:** Dãy gồm các hợp chất được xếp theo thứ tự tăng dần lực bazơ là:
- A. CH_3NH_2 , $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$ (anilin), NH_3 . B. NH_3 , CH_3NH_2 , $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$ (anilin).
C. $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$ (anilin), NH_3 , CH_3NH_2 . D. $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$ (anilin), CH_3NH_2 , NH_3 .
- Câu 26:** Kim loại phản ứng được với dung dịch HCl là
- A. Mg. B. Ag. C. Cu. D. Au.
- Câu 27:** Cho 15 gam hỗn hợp kim loại Zn, Cu vào dung dịch HCl (dư). Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được 4,48 lít khí H_2 (đktc) và m gam kim loại không tan. Giá trị của m là
- A. 2,0. B. 6,4. C. 2,2. D. 8,5.
- Câu 28:** Dãy các kim loại được xếp theo chiều giảm dần tính khử là:
- A. Cu, K, Zn. B. K, Zn, Cu. C. K, Cu, Zn. D. Zn, Cu, K.
- Câu 29:** Điều chế kim loại K bằng phương pháp
- A. điện phân KCl nóng chảy.
B. điện phân dung dịch KCl có màng ngăn.
C. dùng khí CO khử ion K^+ trong K_2O ở nhiệt độ cao.
D. điện phân dung dịch KCl không có màng ngăn.
- Câu 30:** Kim loại phản ứng được với dung dịch HNO_3 đặc, nguội là
- A. Fe. B. Al. C. Cu. D. Cr.
- Câu 31:** Chất có khả năng làm mềm nước có tính cứng toàn phần là
- A. $\text{Ca}(\text{NO}_3)_2$. B. NaCl. C. CaCl_2 . D. Na_2CO_3 .
- Câu 32:** Chất tham gia phản ứng trùng hợp tạo thành polibuta-1,3-đien là
- A. $\text{CH}_2=\text{CHCl}$. B. $\text{CH}_2=\text{CH}-\text{CH}_3$.
C. $\text{CH}_2=\text{CH}-\text{CH}=\text{CH}_2$. D. $\text{CH}_2=\text{CH}_2$.
- Câu 33:** Polime được điều chế bằng phản ứng trùng ngưng là
- A. poli(vinyl clorua). B. polistiren. C. nilon-6,6. D. polietilen.
- Câu 34:** Kim loại Fe phản ứng được với dung dịch
- A. KCl. B. CuCl_2 . C. CaCl_2 . D. NaCl.
- Câu 35:** Dung dịch NaOH phản ứng được với
- A. Al_2O_3 . B. FeO. C. Fe_2O_3 . D. CuO.
- Câu 36:** Đồng phân của fructozơ là
- A. glucozơ. B. xenlulozơ. C. tinh bột. D. saccarozơ.

Câu 37: Chất có tính lưỡng tính là

- A. NaCl. B. NaNO₃. C. NaHCO₃. D. NaOH.

Câu 38: Dung dịch nào sau đây phản ứng được với dung dịch Na₂CO₃ tạo kết tủa?

- A. KCl. B. KNO₃. C. NaCl. D. CaCl₂.

Câu 39: Chất có chứa nguyên tố nitơ là

- A. glyxin. B. phenol. C. ancol etylic. D. axit axetic.

Câu 40: Canxi cacbonat (CaCO₃) phản ứng được với dung dịch

- A. KCl. B. NaNO₃. C. HCl. D. KNO₃.

----- HẾT -----